TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **163**/2024/QĐST – HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 26 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 357/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Ngọc H1**, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp L, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Chị **Lê Thị Thu H2**, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp A, xã MP, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc H1 và chị Lê Thị Thu H2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc H1 và chị Lê Thị Thu H2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 27/9/2017. Anh H1 và chị H2 thống nhất giao cháu Nguyễn Ngọc T cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Chị H2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H2 có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh H1 tự nguyện chịu 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006349 ngày 27/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. M;
- Chi cục THA DS thành phố M;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Nhật